

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 115/2021/HS-PT

Ngày: 26/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Đường

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Tuấn

Ông Võ Đình Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn—Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 127/2021/HSPT ngày 07 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Quách Hồng Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 131/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Quách Hồng Q; sinh ngày 02 tháng 8 năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 24/3C khu M, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: số 113/21 đường L, phường H, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Quách Đức R và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Cao Thị Thanh H (đã li hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007); tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 68/2017/HSST ngày 31/10/2017, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh T xử phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội, Quách Hồng Q sử dụng tên “Hải” làm quen với Trần Thị Bích T. Đến ngày 12/10/2018, Q hẹn T đến quán Rừng Xanh, đường 19/5, xã V, thành phố N để gặp mặt và cùng ăn uống, T đồng ý.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12/10/2018, cả hai đến quán Rừng Xanh. Trong lúc đang nói chuyện, do điện thoại của Q hết pin nên Q hỏi mượn điện thoại của T để gọi cho bạn, T đồng ý và đưa điện thoại cho Q mượn. Sau khi gọi cho bạn xong thì Q trả điện thoại lại cho T. Thấy T tin tưởng, giao điện thoại cho mượn một cách dễ dàng thì Q nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại nên tiếp tục hỏi mượn điện thoại của T để gọi cho người thân, T đồng ý đưa điện thoại hiệu OPPO F5-32GB cho Q mượn. Khi có được tài sản, Q cầm điện thoại rồi giả vờ vừa gọi điện thoại cho người thân vừa đi ra phía ngoài, khuất tầm nhìn của T rồi nhanh chóng bắt xe cầm điện thoại bỏ đi. Sau đó, Q mang điện thoại trên đến tiệm cầm đồ Huy Hoàng, số 28 đường 23/10, phường Phương Sơn, thành phố N, cầm thế được 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tiêu xài cá nhân.

Biết mình bị lừa đảo nên nhiều lần T yêu cầu Q trả lại tài sản nhưng không được. Đến ngày 15/10/2018, Trần Thị Bích T đến Công an trình báo vụ việc. Ngày 17/10/2018, Q sợ bị phát hiện nên đến tiệm cầm đồ chuộc lại điện thoại rồi gặp T trả lại tài sản.

Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2021/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố N đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Quách Hồng Q; xử phạt Quách Hồng Q 01 (một) năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”;

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/7/2021, bị cáo Quách Hồng Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Quách Hồng Q giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Hồng Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định, nên xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cho thấy cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản, mới chấp hành xong hình phạt lại phạm tội, thuộc trường hợp “tái phạm”; Vì vậy cần thiết phải

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và sửa chữa bản thân. Tuy nhiên xét thấy tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nên ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo cần áp dụng thêm tình tiết “phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra bị cáo trình bày có cha mẹ là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nhưng do tình hình dịch bệnh bị cáo không về quê được để cung cấp cho Tòa án. Qua xem xét, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy tình tiết này đã được ghi nhận tại bản án số 68/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, nên bị cáo được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy có căn cứ để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Hồng Q sửa bản án sơ thẩm số 131/2021/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố N.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Quách Hồng Q; Xử phạt Quách Hồng Q 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành hình phạt.

2. Về án phí: Bị cáo Quách Hồng Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP N;
- VKSND TP N;
- Công an TP N;
- THADS TP N;
- TAND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Bị cáo; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Đường